1 Mathematical formulas and explanations in ViệtNam

\quad là khoảng cách trắng

\ qquad là double khoảng cách trắng,chấm phẩy và phẩy cũng là khoảng cách trắng

\allowdisplaybreaks là cho phép ngắt công thức toán nếu đã dài quá trang sang trang mới

\colorbox{màu}{văn bản} là tô màu nền bạn thích cho phần {văn bản}.

- 1 $x^2 = 0$ mũ bình thường
- 2 x^{100} ,mũ lớn bỏ trong ngoặc nhọn
- 3 x_{11} chỉ số dưới bỏ ngoặc nhọn
- 4 $x-2=0 \Rightarrow x=2$ viết hoa là mũi tên to
- $x-2=0 \rightarrow x=2$ ko viết hoa là mũi tên nhỏ
- $x-2=0 \Leftrightarrow x=2$ mũi tên hai chiều
- $\frac{2x^2-5}{x^5-3}$ frac là chia, dfrac là phóng to phân số
- $\int_a^b f(x)$ ko kéo cận dẫn ra,
thêm limits là kéo cận dẫn ra
- $\int\limits_a^{\circ} f(x) \text{ (với limits là kéo cận lên trên và dưới của dấu tích phân,display là phóng to,int là tích phân)}$
 - 10 \sum_{a}^{b} sum là tổng,
limits là chỉ số trên dưới như tích phân
- - $\cos x$ hàm lượng giác phải thêm dấu khai báo vào trước tên của hàm đó

array là tạo bảng nhưng ko có viền, c
 là căn giữa,
r là căn phải, cr theo thứ tự là cột 1 cột 2, dấu 'và' ngăn cách 2 cột c
 và r

$$x - 2 = 0$$
$$x^2 = 4$$

align* căn giữa công thức toán .ko đánh số p
t c
t toán

$$x - 2 = 0$$

$$x^2 = 4$$

aligned là căn trái công thức toán, dấu'và' đứng tr
c vị trí nào thì sẽ căn hàng tiếp theo đúng tại vị trí đó

16 Ta có hệ phương trình: $\begin{cases} 2x - 3y = 0 \\ 5x - 8y = 4 \end{cases}$

cách viết hệ p
t hoặc hệ hoặc,
nếu ngoặc nhọn thì thêm dấu \backslash vào sau chữ left,
còn ngoặc [] thì bỏ dấu \backslash đi.

- 17 Đánh số liệt kê
 - 1. Nội dung ý thứ nhất.
 - i. nội dung nhỏ ý 1
 - ii. nội dung nhỏ ý 1
 - 2. Nội dung ý thứ hai.
- 18 Dấu [] đánh số [bước 1.] luôn để tạo thành 1 bài toán có loạt câu hỏi

Bước 1. Tìm nguyên hàm sau $\int x dx$

Bước 2. Tìm giá trị tích phân dựa trên k
q Bc1 $\int\limits_{1}^{2}f(x)dx$